

Số: *1681* /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày *27* tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công cơ quan chủ trì soạn thảo dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 và các dự án luật, pháp lệnh được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2011 của Quốc hội

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 23 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2011/QH13 ngày 06 tháng 8 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 và điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2011;

Căn cứ Nghị quyết số 214/2011/UBTVQH13 ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2011/QH13 ngày 06 tháng 8 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 và điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2011;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bản phân công cơ quan chủ trì soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 và các dự án luật, pháp lệnh được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2011 của Quốc hội.

Điều 2.

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ được phân công chủ trì soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh quy định tại Điều 1 của Quyết định này có trách nhiệm khẩn trương thành lập Ban soạn thảo đối với các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình chính thức và Chương trình chuẩn bị năm 2012; kiện toàn về tổ chức và hoạt động của các Ban soạn thảo đã được thành lập.

Đối với các dự án Bộ Luật hình sự (sửa đổi) và Bộ Luật dân sự (sửa đổi), Bộ Tư pháp khẩn trương hoàn tất thủ tục, trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập.

2. Tổ chức và hoạt động của Ban soạn thảo được thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương III của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 3.

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao chủ trì soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 của Quốc hội phải dành thời gian thỏa đáng, bố trí đủ nhân lực và kinh phí cho việc nghiên cứu, soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh bảo đảm chất lượng và thời hạn trình dự án.

2. Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo dự án luật, pháp lệnh chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm chất lượng, thời hạn trình các dự án theo Chương trình.

3. Hàng quý, Bộ Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ lựa chọn và tổ chức làm việc với một số Ban soạn thảo dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 để trực tiếp nắm bắt tình hình và tiến độ soạn thảo các dự án có liên quan.

4. Chậm nhất là ngày 10 của tháng cuối cùng của mỗi quý, cơ quan chủ trì soạn thảo phải gửi báo cáo về tình hình và kết quả nghiên cứu, soạn thảo các dự án đã được phân công, nêu rõ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình soạn thảo, đề xuất, kiến nghị các biện pháp khắc phục đến Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Đối với các dự án luật, pháp lệnh phức tạp còn nhiều ý kiến khác nhau, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm kịp thời trình xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về quan điểm chỉ đạo và những nội dung cơ bản trước khi trình Chính phủ xem xét, quyết định.

6. Đối với các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình chuẩn bị, cơ quan chủ trì soạn thảo phải tiến hành ngay việc tổng kết, đánh giá kết quả thi hành luật, pháp lệnh có liên quan; xây dựng dự thảo luật, pháp lệnh; định kỳ 6 tháng và hàng năm, báo cáo tình hình và tiến độ soạn thảo các dự án gửi đến Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình chuẩn bị đã được chuẩn bị tốt và cần thiết phải ban hành ngay để đáp ứng yêu cầu về quản lý nhà nước thì cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét trình Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ sung vào Chương trình chính thức.

Điều 4. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Văn phòng Quốc hội phân bổ kịp thời kinh phí cho các bộ, cơ quan có liên quan thực hiện xây dựng các dự án luật, pháp lệnh đã được phân công theo Quyết định này.

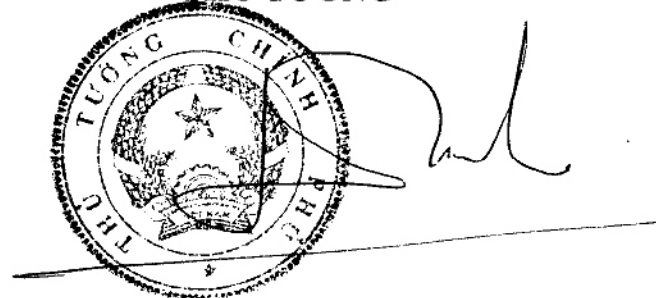
Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

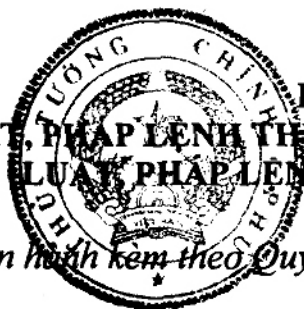
Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ;
- Lưu: Văn thư, PL (6) **85**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



**BẢN PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
DỰ ÁN LUẬT, PHÁP LỆNH THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2012 VÀ CÁC DỰ ÁN
LUẬT, PHÁP LỆNH ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT,
PHÁP LỆNH NĂM 2011 CỦA QUỐC HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1681/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT | Tên dự án | Cơ quan chủ trì soạn thảo | Chương trình năm 2012 | | Thời gian trình Chính phủ | Thời gian UBTVQH xem xét, cho ý kiến | Ghi chú |
|-----|--|---------------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|---------|
| | | | Chương trình chính thức | Chương trình chuẩn bị | | | |
| 1 | Luật công an nhân dân (sửa đổi) | Bộ Công an | | x | | | |
| 2 | Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự | Bộ Công an | | x | | | |
| 3 | Luật phòng, chống khủng bố | Bộ Công an | x | | Tháng 6 năm 2012 | Tháng 8 năm 2012 | |
| 4 | Luật tạm giữ, tạm giam | Bộ Công an | | x | | | |
| 5 | Luật bảo đảm trật tự, an toàn xã hội | Bộ Công an | | x | | | |
| 6 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy | Bộ Công an | | x | | | |
| 7 | Pháp lệnh Cảnh sát cơ động | Bộ Công an | | x | | | |

| STT | Tên dự án | Cơ quan chủ trì soạn thảo | Chương trình năm 2012 | | Thời gian trình Chính phủ | Thời gian UBTVQH xem xét, cho ý kiến | Ghi chú |
|-----|---|-------------------------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|---------|
| | | | Chương trình chính thức | Chương trình chuẩn bị | | | |
| 8 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực | Bộ Công Thương | x | | Tháng 3 năm 2012 | Tháng 5 năm 2012 | |
| 9 | Luật hợp tác xã (sửa đổi) | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | x | | Tháng 3 năm 2012 | Tháng 5 năm 2012 | |
| 10 | Luật đầu tư công, mua sắm công | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | x | | Tháng 7 năm 2012 | Tháng 9 năm 2012 | |
| 11 | Luật quy hoạch | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | x | | Tháng 6 năm 2012 | Tháng 9 năm 2012 | |
| 12 | Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | x | | Tháng 01 năm 2012 | Tháng 3 năm 2012 | |
| 13 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | | x | | | |
| 14 | Luật việc làm | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | | x | | | |

| STT | Tên dự án | Cơ quan chủ trì soạn thảo | Chương trình năm 2012 | | Thời gian trình Chính phủ | Thời gian UBTVQH xem xét, cho ý kiến | Ghi chú |
|-----|---|--|-------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|---|
| | | | Chương trình chính thức | Chương trình chuẩn bị | | | |
| 15 | Luật tổ chức Chính phủ (sửa đổi) | Bộ Nội vụ | | x | | | |
| 16 | Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) | Bộ Nội vụ | | x | | | |
| 17 | Luật cơ yếu | Bộ Quốc phòng | x | | | Tháng 9 năm 2011 | (Trước đây Bộ Nội vụ chủ trì soạn thảo) |
| 18 | Luật phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | x | | Tháng 6 năm 2012 | Tháng 8 năm 2012 | |
| 19 | Luật biển Việt Nam | Bộ Ngoại giao | x | | | Tháng 9 năm 2011 | |
| 20 | Luật giáo dục quốc phòng - an ninh | Bộ Quốc phòng | x | | Tháng 7 năm 2012 | Tháng 9 năm 2012 | |
| 21 | Luật quân đội nhân dân Việt Nam | Bộ Quốc phòng | | x | | | |
| 22 | Luật ngân sách nhà nước (sửa đổi) | Bộ Tài chính | | x | | | |

| STT | Tên dự án | Cơ quan chủ trì soạn thảo | Chương trình năm 2012 | | Thời gian trình Chính phủ | Thời gian UBTVQH xem xét, cho ý kiến | Ghi chú |
|-----|--|-----------------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|--|
| | | | Chương trình chính thức | Chương trình chuẩn bị | | | |
| 23 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế | Bộ Tài chính | x | | | | Chính phủ sẽ có Tờ trình đề nghị lùi thời hạn trình 01 kỳ họp đối với dự án luật này |
| 24 | Luật dự trữ quốc gia | Bộ Tài chính | x | | Tháng 01 năm 2012 | Tháng 3 năm 2012 | |
| 25 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân | Bộ Tài chính | x | | Tháng 5 năm 2012 | Tháng 7 năm 2012 | |
| 26 | Luật đất đai (sửa đổi) | Bộ Tài nguyên và Môi trường | x | | Tháng 6 năm 2012 | Tháng 8 năm 2012 | |
| 27 | Luật khí tượng thủy văn | Bộ Tài nguyên và Môi trường | | x | | | |
| 28 | Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo | Bộ Tài nguyên và Môi trường | | x | | | |
| 29 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư | Bộ Tư pháp | x | | Tháng 02 năm 2012 | Tháng 4 năm 2012 | |
| 30 | Luật thủ đô | Bộ Tư pháp | x | | Tháng 5 năm 2012 | Tháng 7 năm 2012 | |

| STT | Tên dự án | Cơ quan chủ trì soạn thảo | Chương trình năm 2012 | | Thời gian trình Chính phủ | Thời gian UBTVQH xem xét, cho ý kiến | Ghi chú |
|-----|---|---------------------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|---|
| | | | Chương trình chính thức | Chương trình chuẩn bị | | | |
| 31 | Luật hộ tịch | Bộ Tư pháp | x | | Tháng 6 năm 2012 | Tháng 8 năm 2012 | |
| 32 | Luật hòa giải cơ sở | Bộ Tư pháp | x | | Tháng 7 năm 2012 | Tháng 9 năm 2012 | |
| 33 | Bộ Luật dân sự (sửa đổi) | | | x | | | Bộ Tư pháp đề nghị, Ban soạn thảo do UBTVQH thành lập |
| 34 | Bộ Luật hình sự (sửa đổi) | Bộ Tư pháp đề nghị | | x | | | |
| 35 | Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật | Bộ Tư pháp | | x | | | |
| 36 | Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng | Bộ Tư pháp | | x | | | |
| 37 | Pháp lệnh Đào tạo nghề một số chức danh tư pháp | Bộ Tư pháp | | x | | | |
| 38 | Luật đô thị | Bộ Xây dựng | x | | Tháng 02 năm 2012 | Tháng 4 năm 2012 | |
| 39 | Luật xuất bản (sửa đổi) | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | x | | Tháng 01 năm 2012 | Tháng 3 năm 2012 | |
| 40 | Luật thư viện | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | x | | Tháng 02 năm 2012 | Tháng 4 năm 2012 | |

| STT | Tên dự án | Cơ quan chủ trì soạn thảo | Chương trình năm 2012 | | Thời gian trình Chính phủ | Thời gian UBTVQH xem xét, cho ý kiến | Ghi chú |
|-----|--|-----------------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------|---------|
| | | | Chương trình chính thức | Chương trình chuẩn bị | | | |
| 41 | Luật phòng, chống rửa tiền | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | x | | | Tháng 10 năm 2011 | |
| 42 | Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | x | | Tháng 5 năm 2012 | Tháng 7 năm 2012 | |
| 43 | Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) | Thanh tra Chính phủ | | x | | | |